

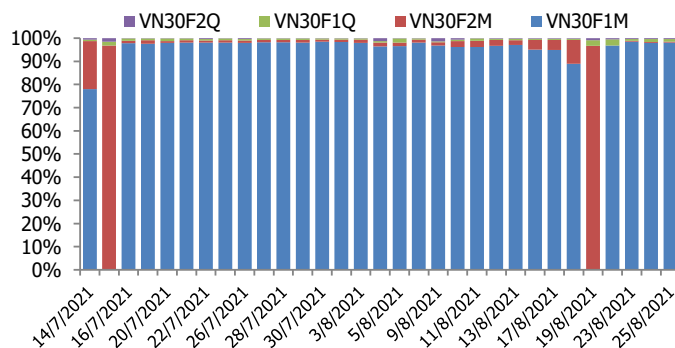
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2109	16/9/2021	22	1431.50	33,100
VN30F2110	21/10/2021	57	1432.00	129
VN30F2112	16/12/2021	113	1431.00	416
VN30F2203	17/3/2022	204	1437.80	119

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Đà hồi phục của thị trường phái sinh được nới rộng trong phiên giao dịch hôm nay với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 12,4 đến 19,8 điểm. Trong đó, VN30F2109 tăng 1,16% lên 1431,5 điểm, hiện cao hơn 2,99 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên này tiếp tục giảm 13,3% so với phiên liền trước, đạt 278.099 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Basis các hợp đồng cải thiện so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2109 tăng lên mức +2,99 điểm, trong khi đó basis hợp đồng VN30F2110 cũng tăng lên +3,49 điểm.
- Thị trường cơ sở đã có phiên phục hồi tích cực nhưng Vn-Index vẫn trong xu thế giảm điểm ngắn hạn. Tín hiệu phục hồi của thị trường vẫn nằm ở các nhóm cổ phiếu mang tính dẫn dắt như ngân hàng, chứng khoán, thép, bất động sản,... dù thanh khoản thị trường giảm nhưng độ rộng rất tích cực cho thấy nhà đầu tư đang tìm kiếm cơ hội trong bối cảnh các phiên phục hồi thường mang tính kỹ thuật, do vậy nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ hoạt động rất sôi động trong phiên hôm nay.
- Hợp đồng VN30F1M giữ vững vùng hỗ trợ ngắn hạn 1400 - 1410 điểm, tạo được mức đáy sau cao hơn đáy trước và trở thành hỗ trợ kỹ thuật hướng tới các vùng kháng cự tiếp theo. Mẫu hình giá lúc này vẫn là các dao động trong biên độ rộng, chưa tạo ra xu hướng rõ ràng và cũng chưa hình thành xu hướng ngắn hạn. Về kỹ thuật, trên khung đồ thị 15 phút, giá tạo 2 đáy với khối lượng giao dịch tăng dần. Chiến lược là giải ngân cho vị thế mua trong những nhịp rung lắc, tăng tỷ trọng nếu chỉ số vượt qua 1435 điểm. Chiến lược short mở ra khi chỉ số tiến tới test ngưỡng cản 1442-1446 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

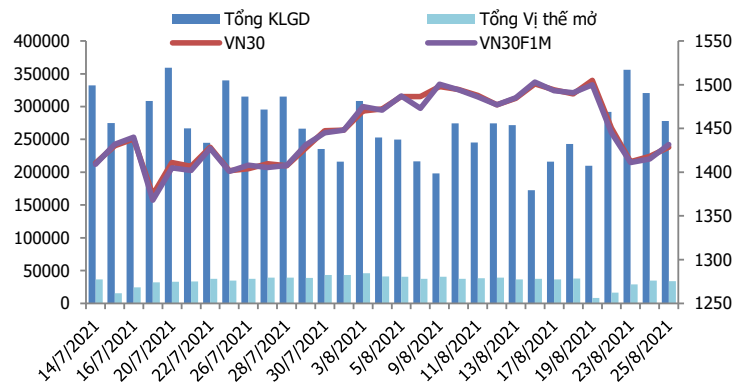
Lực cầu mạnh giúp cho hợp đồng VN30F1M tạo dựng được tín hiệu đảo chiều đáng kể. Trên khung đồ thị 15 phút, giá tạo 2 đáy với khối lượng giao dịch tăng dần. Chiến lược là giải ngân cho vị thế mua trong những nhịp rung lắc, tăng tỷ trọng nếu chỉ số vượt qua 1435 điểm. Chiến lược short mở ra khi chỉ số tiến tới test ngưỡng cản 1442-1446 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng hồi phục không mạnh khi giá chưa thể vượt qua mốc 1440-1450 điểm, nhưng xu hướng giảm cũng chưa rõ ràng khi vùng hỗ trợ 1410-1420 điểm tạm thời được giữ vững.

Chiến lược giao dịch spread

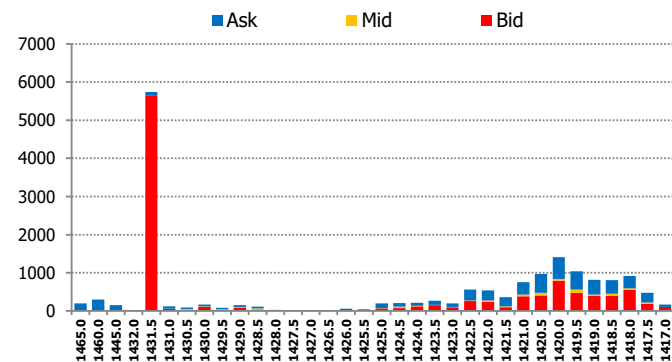
Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2109	1431.5	1.16	277,394	-13.3	33,100	-2.8
VN30F2110	1432.0	1.23	462	35.1	129	4.9
VN30F2112	1431.0	0.87	100	92.3	416	-10.0
VN30F2203	1437.8	1.40	143	2.1	119	-8.5
Tổng			278,099	-13.3	33,764	-2.9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Đà hồi phục của thị trường phái sinh được nối rộng trong phiên giao dịch hôm nay với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 12,4 đến 19,8 điểm. Trong đó, VN30F2109 tăng 1,16% lên 1431,5 điểm, hiện cao hơn 2,99 điểm so với chỉ số cơ sở.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 278.099 hợp đồng, giảm 13,3%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 9 với 277.394 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2109 là 1429,62 điểm (thấp hơn 1,88 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2110 là 1431,39 điểm (-0,61 điểm), VN30F2112 là 1434,23 điểm (+3,23 điểm) và VN30F2203 là 1438,86 điểm (+1,06 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

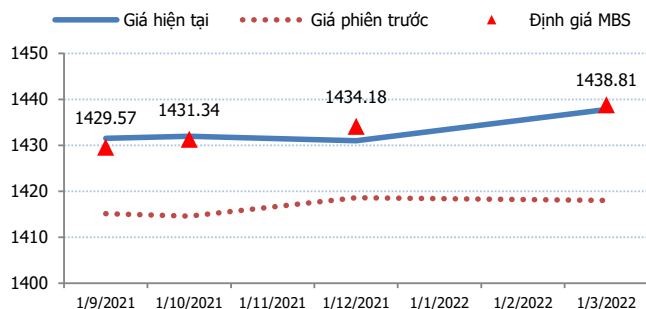
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	SELL	SELL
Hỗ trợ	1421-1425	1400-1408	1368-1375
Kháng cự	1442-1446	1468-1472	1508-1512

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.5	-0.50	1	-2.24
VN30F1Q - VN30F1M	-0.5	3.50	-4	-2.06
VN30F1Q - VN30F2M	-1	4.00	-5	0.18
VN30F2Q - VN30F1M	6.3	2.90	3.4	-0.8
VN30F2Q - VN30F2M	5.8	3.40	2.4	1.44
VN30F2Q - VN30F1Q	6.8	-0.60	7.4	1.26

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



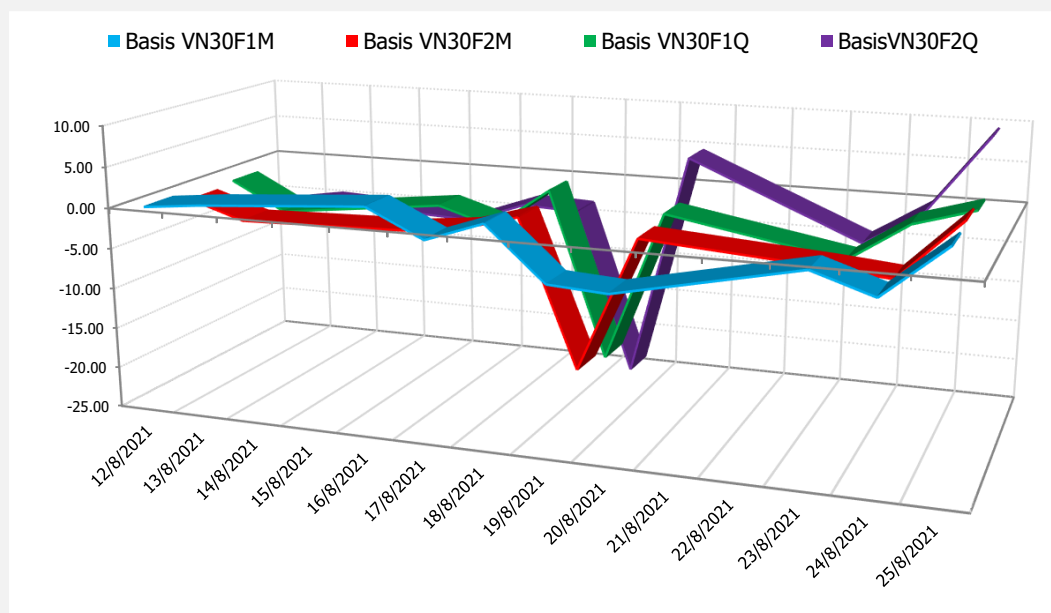
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

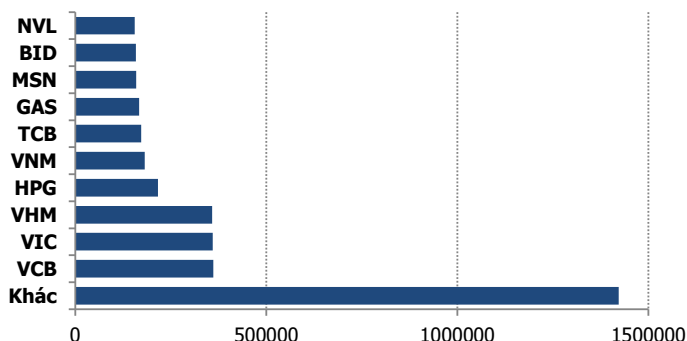
- Đà hồi phục của thị trường phái sinh được nới rộng trong phiên giao dịch hôm nay với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 12,4 đến 19,8 điểm. Trong đó, VN30F2109 tăng 1,16% lên 1431,5 điểm, hiện cao hơn 2,99 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên này tiếp tục giảm 13,3% so với phiên liền trước, đạt 278.099 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -1 điểm đến +6,8 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2110-VN30F2109) tăng lên +0,5 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

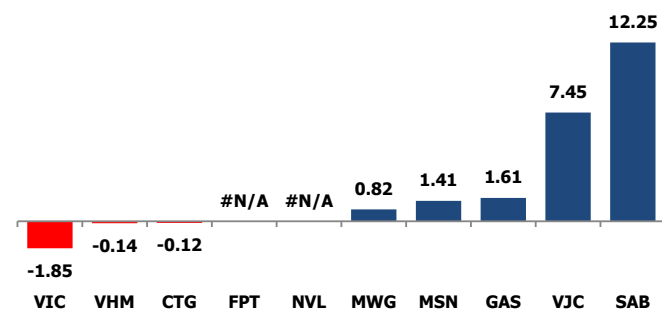


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1309.55	1428.51
Thay đổi	10.81	10.25
%Chg	0.83	0.72
YTD	18.63	33.41
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,937.86	3,713.68
P/E	15.78	14.43
P/B	2.54	2.90

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Lực cầu bắt đáy tăng mạnh đã giúp thị trường hồi phục mạnh. Trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán, thép lấy lại được sắc xanh giúp lan tỏa sang hầu khắp nhóm ngành khác. Rổ VN30 chốt phiên ghi nhận bên mua chiếm ưu thế khi 25 mã tăng điểm, áp đảo 3 mã giảm điểm và 2 mã đứng tại tham chiếu. Trong đó, POW bất ngờ tăng trần 6,6% và dư mua trần lượng lớn, MSN tăng 5,1% và đóng góp lớn vào đà tăng chung của chỉ số. GVR, SAB, VJC cũng tăng hơn 3% đã dẫn dắt giúp thị trường giữ nguyên sắc xanh cho tới cuối phiên giao dịch.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 10,25 điểm (+0,72) lên 1428,51 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 161 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.322 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục có phiên mua ròng nhẹ gần 70 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực mua tập trung vào SSI (+186,19 tỷ đồng), MBB (+110 tỷ đồng), VND (+43 tỷ đồng), trong khi bán ròng chủ yếu VHM (-152 tỷ đồng), HPG (-95 tỷ đồng), CTG (-31 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,309.55	0.83	15.78	18.63
Dow Jones	35,405.50	0.11	21.39	15.68
S&P500	4,496.19	0.22	26.91	19.70
Nikkei 225	27,788.22	0.23	16.04	1.25
Shanghai	3,540.38	0.74	15.80	1.94
DAX	15,860.66	(0.28)	18.08	15.61
Vàng	1,790.18	(0.05)		(5.70)
Dầu WTI	67.92	(0.64)		39.98

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 23/08/2021			
Đức- PMI sản xuất	65.90	65.00	62.70
Mỹ- Doanh số bán nhà	5.86M	5.83M	5.99M
Thứ Ba - 17/08/2021			
Mỹ- Doanh số bán nhà	676K	700K	708K
Thứ Tư - 18/08/2021			
Mỹ- Đơn đặt hàng hóa lâu bền	0.60%	0.50%	0.70%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-3.234M	-1.055M	-2.979M
Thứ Năm - 19/08/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	348K	350K	
Thứ Sáu - 20/08/2021			
Trung Quốc- LN ngành CN	20.00%		
Thứ Hai - 23/08/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục khởi sắc nhờ cổ phiếu ngân hàng và lợi suất trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm tăng cao hơn. Chỉ số Dow Jones tăng 39,24 điểm, tương đương 0,1%, lên 35.405,50 điểm. S&P 500 tăng 0,2% lên mức cao nhất khi đóng cửa là 4.496,19 điểm. Nasdaq Composite tăng 0,1% lên 15.041,86 điểm. Đây là phiên lập đỉnh thứ 51 của S&P 500 trong năm nay.
- Giá dầu tăng hơn 1% và tăng phiên thứ 3 liên tiếp, sau số liệu của chính phủ Mỹ cho thấy nhu cầu nhiên liệu tăng lên mức cao nhất kể từ khi bắt đầu đại dịch Covid-19. Chốt phiên giao dịch ngày 25/8, đầu thô Brent tăng 1,2 USD tương đương 1,7% lên 72,25 USD/thùng.
- Giá vàng giảm hơn 1% xuống dưới ngưỡng 1.800 USD/ounce, do đồng USD tăng và dự kiến Cục Dự trữ Liên bang Mỹ sẽ giảm bớt hỗ trợ kinh tế tại hội nghị Jackson Hole trong tuần này. Vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 0,8% xuống 1.788,9 USD/ounce và vàng kỳ hạn tháng 12/2021 trên sàn New York giảm 1% xuống 1.791 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 SAB, VJC và GAS là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục hồi phục. Trong đó, SAB đóng góp 3,14 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.26	48,400	1.36	2.32%	786.487	0.53	11.93	3.28
TCB	Banks	8.71	49,150	0.31	1.44%	461.897	0.05	10.65	2.07
VIC	Real Estate Management & Development	7.89	94,600	-0.84	2.58%	193.562	-1.85	48.94	4.46
VPB	Banks	7.62	61,400	0.66	1.48%	224.891	0.18	12.15	2.51
ACB	Banks	5.80	32,450	0.46	1.88%	156.385	0.38	9.04	2.17
VNM	Food Products	5.65	86,900	0.70	1.28%	144.768	0.71	19.01	5.74
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.52	91,900	0.00	1.54%	123.143	0.00	21.71	4.97
VHM	Real Estate Management & Development	5.51	107,000	-0.28	1.03%	1734.694	-0.14	13.59	3.86
MBB	Banks	4.62	28,600	0.18	2.69%	516.529	0.04	10.35	2.03
MSN	Food Products	4.34	135,000	5.06	5.73%	152.996	1.41	105.39	9.81
NVL	Real Estate Management & Development	4.23	105,500	0.00	2.10%	314.606	0.00	29.34	4.62
MWG	Specialty Retail	3.88	161,500	0.62	2.44%	97.444	0.11	16.75	4.21
STB	Banks	3.65	27,350	0.37	1.66%	223.142	0.01	18.29	1.66
VCB	Banks	3.09	97,500	0.52	2.27%	104.462	0.47	17.62	3.45
HDB	Banks	2.93	33,800	0.30	1.04%	119.047	0.07	10.94	2.19
VJC	Airlines	2.68	127,000	3.42	3.25%	175.925	7.45	56.29	4.55
SSI	Capital Markets	2.05	62,000	1.31	2.65%	677.853	0.28	22.01	3.58
CTG	Banks	1.80	32,150	-1.83	3.47%	586.632	-0.12	9.41	1.67
TPB	Banks	1.75	34,900	2.50	3.87%	104.634	0.44	8.31	1.84
VRE	Real Estate Management & Development	1.50	26,300	0.57	2.11%	66.929	0.03	22.38	1.99
PDR	Capital Markets	1.31	86,800	0.93	3.02%	296.689	#N/A	29.93	7.57
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.26	89,000	0.79	1.59%	27.172	0.06	15.31	3.54
KDH	Real Estate Management & Development	1.21	38,400	1.05	1.86%	44.615	0.34	19.53	2.77
SAB	Food Products	0.81	147,200	3.37	3.79%	34.933	12.25	19.47	4.76
GAS	Gas Utilities	0.65	87,300	1.51	1.51%	48.322	1.61	21.41	3.57
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.62	49,550	1.54	1.73%	57.071	0.55	17.00	2.63
BID	Banks	0.49	39,450	0.13	1.41%	43.303	0.14	16.01	1.95
GVR	Real Estate Management & Development	0.44	35,200	3.53	3.23%	116.94	0.54	29.82	2.91
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.41	11,250	6.64	6.64%	152.689	0.13	10.85	0.91
BVH	Beverages	0.30	52,700	0.19	1.73%	17.615	0.06	20.68	1.91

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn